

LUYỆN TẬP TỪ ĐỒNG NGHĨA

HỌ VÀ TÊN:

LỚP:



BÀI 1:

Kéo thả các từ đã cho vào chỗ trống phù hợp

lớn

nơi

ước

lướt

yên

lành

a. Ngày tháng **tốt**.

b. Năm **lần** bảy .

c. Sóng biển **lặng**.

d. **Cầu** được thấy.

e. Dao **to** búa .

f. Đi đến nơi về đến **chốn**.



Gợi ý: Từ cần tìm đồng nghĩa
với từ in đậm trong thành ngữ.

